

Số: /SXD-QLKT&VL
V/v hướng dẫn lập thiết kế nâng
công suất mỏ khoáng sản làm
VLXD thông thường

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng
thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Trong giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên triển khai nhiều dự án trọng điểm như Dự án ĐTXD tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn, Dự án ĐTXD tuyến Bắc Kạn - Cao Bằng, Nâng cấp cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới, Đường liên kết vùng giai đoạn 2, đường Thái Nguyên – Lạng Sơn, các khu, cụm công nghiệp, các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh,...nhu cầu về vật liệu xây dựng thông thường tăng cao, chủ yếu là đá xây dựng, cát sỏi, đất san lấp, dự báo nguồn cung có sự thiếu hụt trong giai đoạn 2026-2030.

Một trong những giải pháp để bổ sung nguồn vật liệu xây dựng thông thường cho các dự án đó là nâng công suất của mỏ hiện trạng đang khai thác. Qua rà soát cho thấy số lượng các doanh nghiệp đề xuất nâng công suất khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá vôi xây dựng, cát sỏi, cuội, đất san lấp) còn rất hạn chế, trong khi trữ lượng còn lại của các mỏ đủ điều kiện nâng công suất phục vụ các dự án giai đoạn 2026-2030.

Ngày 14/5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản hướng dẫn lập hồ sơ nâng công suất khai thác mỏ và phối hợp cung ứng vật liệu xây dựng thông thường cho các công các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 147/2025/QH15.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14.

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo vệ công trình xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật địa chất và Khoáng sản.

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Sở Xây dựng hướng dẫn lập hồ sơ thiết kế phục vụ việc nâng công suất như sau:

1. Trường hợp nâng công suất khai thác để cung cấp vật liệu cho công trình, dự án cụ thể (nâng công suất theo cơ chế đặc thù):

1.1. Theo quy định: khoản 1a Điều 57 Luật Địa chất và khoáng sản được bổ sung tại điểm a khoản 19 Điều 1 Luật số 147/2025/QH15

“1a. Việc gia hạn (nếu còn trữ lượng theo giấy phép) hoặc điều chỉnh nâng công suất khai thác (không tăng trữ lượng đã cấp phép) đối với giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng còn hiệu lực để cung cấp vật liệu cho các công trình, dự án quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1a Điều 55 của Luật này không phải thực hiện thủ tục trình cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền chấp thuận hoặc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, thủ tục thẩm định và phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, thủ tục cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản **có trách nhiệm lập dự án điều chỉnh nâng công suất** và phải bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường, ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.”

1.2. Lập dự án điều chỉnh nâng công suất:

a) Lập điều chỉnh thiết kế khai thác (thiết kế mỏ): Gồm thuyết minh, bản vẽ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế mỏ) được lập theo Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ¹.

b) Các nội dung khác của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng và địa chất khoáng sản.

1.3. Thẩm quyền thẩm định: Quy định điểm d, khoản 2, Điều 67a, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ)

“d. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định hồ sơ đề nghị khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường. Hội đồng tư vấn kỹ thuật gồm một số thành viên là đại diện cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và một số chuyên gia có chuyên môn về khai thác khoáng sản, địa chất, tài chính, bảo vệ môi trường. Hội đồng có trách nhiệm xem xét toàn diện các vấn đề về kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường, ký quỹ, cải tạo phục hồi môi trường của dự án đầu tư khai thác khoáng sản;”

2. Trường hợp nâng công suất khai thác thông thường (không có địa chỉ tiêu thụ cụ thể):

2.1. Lập điều chỉnh dự án

2.1.1. Lập dự án điều chỉnh nâng công suất (lập điều chỉnh dự án gồm điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật):

a) Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi: Nội dung bao gồm điều chỉnh thiết kế cơ sở và các nội dung khác theo quy định Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014.

¹ Phụ lục 07 Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương

Trong đó điều chỉnh thiết kế cơ sở được lập theo Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ².

b) Điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Nội dung bao gồm điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế công nghệ (nếu có) và dự toán xây dựng; các nội dung khác theo quy định Điều 55 Luật Xây dựng năm 2014.

Trong đó điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công (thiết kế mỏ) được lập theo Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ³.

2.1.2. Điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Được lập sau khi điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt.

Hồ sơ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở bao gồm thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế, tài liệu khảo sát xây dựng liên quan, dự toán xây dựng và chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có) theo yêu cầu của chủ đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 78 Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14.

Trong đó thuyết minh điều chỉnh thiết kế, bản vẽ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế mỏ) được lập theo Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ⁴.

2.2. Thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng

a) Thẩm quyền thẩm định:

- Thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ, cụ thể:

“2. Đối với các dự án còn lại, trừ dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này, cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành quản lý quy định tại Điều 121 Nghị định này thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với:

a) Dự án sử dụng vốn đầu tư công;

b) Dự án PPP;

c) Dự án có quy mô nhóm B trở lên, dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;

d) Dự án có quy mô lớn quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định này, dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn khác.”

- Thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Quy định tại khoản 1 Điều 44 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ, cụ thể:

² Phụ lục 01 Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương

³ Phụ lục 07 Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương

⁴ Phụ lục 07 Thông tư số 31/2025/TT-BCT ngày 16/5/2025 của Bộ Công Thương

“1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành quản lý quy định tại Điều 121 Nghị định này thực hiện thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các công trình thuộc dự án sau đây:

a) Dự án sử dụng vốn đầu tư công;

b) Dự án PPP;

c) Dự án có quy mô nhóm B trở lên, dự án có công trình xây dựng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;

d) Dự án có công trình xây dựng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng được xây dựng tại khu vực không có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.”

b) Trình tự thẩm định:

- Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ trên phần mềm một của Bộ Xây dựng.

- Thành phần hồ sơ theo quy định Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ, cụ thể:

+ Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 17.

+ Đối với Hồ sơ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 45.

c) Thời gian thẩm định:

- Đối với Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh: Dự án nhóm A: Không quá 35 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Dự án nhóm B: Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Dự án nhóm C: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Đối với Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh: Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.

- Hiện nay, thực hiện cơ chế luồng xanh, thời gian thẩm định rút ngắn còn 40% thời gian theo quy định trên.

2.3. Phê duyệt dự án, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:

a) Thẩm quyền phê duyệt dự án/dự án điều chỉnh: Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định tại Điều 60 của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14

“Điều 60. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng

1. Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng của doanh nghiệp có sử dụng vốn đầu tư của nhà nước, thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đối với dự án PPP, thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

4. Đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, trừ dự án quy định tại khoản 2 Điều này và đối với dự án sử dụng vốn khác, chủ sở hữu hoặc đại diện chủ sở hữu quyết định đầu tư xây dựng hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.”

b) Thẩm quyền phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định tại Điều 82 của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14, cụ thể: Chủ đầu tư phê duyệt bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

3. Đề nghị các doanh nghiệp căn cứ năng lực, chiến lược kinh doanh và các điều kiện của mình chủ động nghiên cứu đề xuất nâng công suất khai thác tạo nguồn cung cấp vật liệu, đảm bảo cho thị trường, đặc biệt cho các công trình dự án trọng điểm của tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(Gửi kèm danh mục các điểm mỏ đã được cấp phép khai thác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên)

Trên đây là hướng dẫn của Sở Xây dựng về việc lập dự án điều chỉnh phục vụ nâng công suất, đề nghị các doanh nghiệp, chủ mỏ khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- UBND các xã/phường;
- Các doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh (UBND các xã/phường sao gửi);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLKT&VL.

(Inson/15/2026)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hà